

Bản án số: 63/2025/HS-ST
Ngày 05-12-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CAO BẰNG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sầm Đức Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phương Văn Tư

2. Bà Hoàng Thị Ngoan

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3
- Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Huyền Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2025/TLST-HS ngày 07/11/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2025/QĐXXST-HS ngày 21/11/2025 và Thông báo số 298/TB-TA ngày 25/11/2025 về việc thay đổi thời gian xét xử vụ án đối với bị cáo:

Nông Văn K, sinh ngày 17/11/1989, tại xã Q, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm H, xã Q, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn S, sinh năm 1944 (đã chết) và bà Hoàng Thị G, sinh năm 1946; Vợ: Nông Thị Đ; Con: Bị cáo có 01 con, sinh năm 2010;

Tiền án: Ngày 06/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Tiền sự: Ngày 28/11/2024, bị Công an xã T (nay là Công an xã Q) xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/8/2025 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam T thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh C. *Có mặt.*

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đoàn Thị T - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm T1, Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nông Thị Đ, sinh năm 1990

Địa chỉ: Xóm H, xã Q, tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 03/8/2025, Tổ công tác Đoàn Biên phòng Cửa khẩu L chủ trì phối hợp với Công an xã L, tỉnh Cao Bằng làm nhiệm vụ tại khu vực Kéo Lầm thuộc xóm B, xã L thì phát hiện một đối tượng đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, biển kiểm soát 97B1-513.18 có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, xác định người đàn ông tên Nông Văn K, sinh năm 1989, trú tại xóm H, xã Q, tỉnh Cao Bằng. Kiểm tra xung quanh cách vị trí Nông Văn K đang đứng 0,5 mét phát hiện bên cạnh lề đường có 01 (một) gói nhỏ được bọc túi nilon màu hồng mà K khai nhận vừa vớt từ tay trái xuống lề đường khi bị lực lượng chức năng kiểm tra. Tiến hành mở gói nhỏ túi nilon màu hồng ra bên trong là lớp giấy bạc màu vàng bên trong chứa các cục chất bột màu trắng. Đấu tranh khai thác tại chỗ, K khai nhận số chất bột màu trắng là ma túy, loại Heroine được K mua mục đích để sử dụng cho bản thân. Sự việc được lập biên bản tại chỗ, vật chứng được niêm phong và người bị đưa về trụ sở để làm rõ.

Quá trình điều tra chứng minh được: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 03/8/2025, K điều khiển xe mô tô từ nhà đến xóm Đ, xã Đ để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Đến nơi, K nhờ một người đàn ông không quen biết giúp K mua ma túy với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), sau khi mua được ma túy, K điều khiển xe mô tô quay về. Khi đến đoạn đường thuộc khu vực K thuộc xóm B, xã L thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang.

Khi bắt bị cáo, Cơ quan điều tra đã thu giữ của Nông Văn K gồm 01 (một) gói nhỏ số ma túy nêu trên, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, biển kiểm soát 97B1-513.18, số máy E3T6EO30704, số khung: RLCUE1710FY022756, xe đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo, màu xanh, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 864407077740308, số IMEI 2: 864407077740316. Số chất bột màu trắng thu giữ của K được Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh C cân có khối lượng tịnh là 0,05g (không phẩy không năm gam) và được Phòng K1 Công an tỉnh C giám định, kết luận là ma túy, loại Heroine.

Tại Cáo trạng số: 11/CT-VKSKV3 ngày 06/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nông Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như Cáo trạng phản ánh và cho rằng việc truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, không oan.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nông Thị Đ khai: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 97B1-513.18, mà bị cáo sử dụng là xe của chị mua với người khác nhưng chưa đi làm thủ tục sang tên, nên giấy tờ đăng ký xe vẫn tên Bàn Văn D, toàn bộ số tiền mua xe là của chị, anh K không đóng góp gì. Do chị không biết đi xe mô tô nên xe thường để anh K sử dụng. Thời điểm anh K lấy xe để đi làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội chị không biết, nay chị đề nghị được trả lại chiếc xe.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nông Văn K về tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025): Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là “người phạm tội thành khẩn khai báo”; là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến Hạng Nhì. Xử phạt Nông Văn K từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (TTHS): Tịch thu tiêu hủy 01 (một) mảnh giấy bạc màu vàng dùng để gói các cục chất bột màu trắng khi bắt quả tang bị cáo; tịch thu 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, biển kiểm soát 97B1-513.18, số máy E3T6EO30704, số khung: RLCUE1710FY022756 xe đã qua sử dụng (kèm 01 chìa khoá xe, 01 phiếu trả lời xác minh xe và bản cà số khung, số máy), vì đây là phương tiện phạm tội để sung ngân sách Nhà nước; trả lại 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo, màu xanh, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 864407077740308, số IMEI 2: 864407077740316 cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát truy tố về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị xem xét bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến; mục đích tàng trữ ma túy chỉ sử dụng cho bản thân. Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung, xem xét miễn án phí và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với mức án thấp nhất của khung hình phạt. Về vật chứng: Đề nghị trả lại chiếc điện thoại cho bị cáo. Đối với chiếc xe mô tô là tài sản chung của gia đình, nên đề nghị được trả lại.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, không tranh luận với các quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật TTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi mà bị cáo đã thực hiện và các yếu tố cấu thành tội phạm:

Do bản thân có sử dụng ma túy từ năm 2017, nên khoảng 09 giờ 00 phút ngày 03/8/2025, Nông Văn K điều khiển xe mô tô từ nhà đến xóm Đ, xã Đ và nhờ một người đàn ông không quen biết mua ma túy giúp K với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), sau khi mua được ma túy, K điều khiển xe mô tô quay về. Khi đến đoạn đường thuộc khu vực K thuộc xóm B, xã L thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang số ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân, không có mục đích khác. Số ma túy bị thu giữ được cân có khối lượng tịnh là 0,05g (không phẩy không năm gam), được Phòng K1 Công an tỉnh C giám định, kết luận là chất ma túy, loại Heroine.

Khi đi mua ma túy, bị cáo nhận thức được ma túy là mặt hàng Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ và sử dụng dưới mọi hình thức nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên đã mua ma túy về sử dụng, không có mục đích khác, do đó hành vi mà bị cáo thực hiện là tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo được thực hiện một mình với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Số ma túy bị thu giữ được xác định là chất Heroine. Bị cáo có 01 tiền án: Ngày 06/11/2018, đã bị Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy (Điều 251 BLHS), đến ngày 10/7/2023, K chấp hành xong hình phạt tù, tính đến thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội (ngày 03/08/2025) K chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp “*đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251, 252 và 256a của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm*” nên có đủ yếu tố cấu thành tội phạm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 BLHS. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Xét về tính chất, hậu quả của hành vi là nghiêm trọng, nên cần cách ly bị cáo một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, biên bản bắt người phạm tội quả tang và với các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có căn cứ để khẳng định hành vi của bị cáo Nông Văn K đã thực hiện có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cao Bằng truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Đối với người đàn ông đã mua giúp ma túy cho bị cáo K, vì không xác định được nhân thân, lai lịch và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Điều tra không có căn cứ mở rộng điều tra, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có bố đẻ được Nhà nước thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Nhì, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS cần được áp dụng đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) mảnh giấy bạc màu vàng dùng để gói các cục chất bột màu trắng khi bắt quả tang bị cáo; tịch thu để sung ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, biển kiểm soát 97B1-513.18, số máy E3T6EO30704, số khung: RLCUE1710FY022756 xe đã qua sử dụng (kèm 01 chìa khoá xe, 01 phiếu trả lời xác minh xe và bản cả số khung, số máy) là phương tiện bị cáo dùng để phạm tội; Trả lại 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo, màu xanh, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 864407077740308, số IMEI 2: 864407077740316 cho bị cáo, vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

[6]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025) đối với bị cáo;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Văn K 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 03/8/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “01 (một) mảnh giấy bạc màu vàng thu giữ trong quá trình bắt quả tang đối với Nông Văn K có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 03/8/2025 tại xóm B, xã L, tỉnh Cao Bằng”, mặt sau phong bì niêm phong có chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) dấu tròn mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C.

- Trả lại 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo, màu xanh, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 864407077740308, số IMEI 2: 864407077740316 cho bị cáo.

- Tịch thu 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, biển kiểm

soát 97B1-513.18, số máy E3T6EO30704, số khung: RLCUE1710FY022756, xe đã qua sử dụng (kèm 01 chìa khoá xe, 01 phiếu trả lời xác minh xe và bản cà số khung, số máy) của bị cáo là phương tiện phạm tội để sung ngân sách Nhà nước.

Xác nhận các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3, tỉnh Cao Bằng.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nông Văn K được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật TTHS.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ tại Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- CQCSĐT Công an tỉnh Cao Bằng;
- Phòng Hồ sơ, Công an tỉnh Cao Bằng;
- CQ Thi hành án hình sự CA tỉnh;
- VKSND Khu vực 3;
- Phòng THADS khu vực 3 - Cao Bằng;
- Phân trại tạm giam Trùng Khánh;
- UBND xã Quang Long (t/báo);
- Bị cáo;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký tên và đóng dấu)

Sầm Đức Hiệp